HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/NQ-HĐND	*Nghi Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về tạm giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc xã Nghi Dương năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025; Luật Viên chức ngày 29 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025; Nghị quyết số 332/NQ-CP ngày 15/10/2025 của Chính phủ về số lượng cấp phó của phòng chuyên môn và tương đương, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị quyết số 106/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vị Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách;

Căn cứ Quyết định số 4059/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt tạm thời vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan HĐND, UBND xã, phường, đặc khu và vị trí việc làm,cơ cấu viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã, phường, đặc khu; Công văn số 8216/SNV-XDCQ&CTTN ngày 15/10/2025 của Sở Nội vụ về việc triển khai Quyết định của UBND thành phố về vị trí việc làm cấp xã;

Căn cứ Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh biên chế, hợp đồng lao động năm 2025; tạm giao biên chế, hợp đồng lao động của thành phố năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 99-TB/ĐU ngày 16/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về các Tờ trình của UBND xã về một số nội dung trước khi trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND xã khóa I;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc tạm giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc xã Nghi Dương năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 09/BC-B.VHXH ngày 17/12/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định tạm giao biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc xã Nghi Dương năm 2026 như sau:

1. Tổng biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của xã là **43 người**, trong đó:

- Hội đồng nhân dân xã: 03 người;
- Ủy ban nhân dân xã *(lãnh đạo UBND và các phòng chuyên môn)*: 37 người;
- Ban chỉ huy Quân sự xã: 03 người;

(Phụ lục số 01 kèm theo)

2. Tổng biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã là **302 người**, trong đó:

- Khối Mầm non: 101 người làm việc, 0 hợp đồng.
- Khối Tiểu học: 94 người làm việc, 04 hợp đồng.
- Khối THCS: 89 người làm việc, 07 hợp đồng.
- Trung tâm sự nghiệp công: 05 người làm việc, 02 hợp đồng.

(Phụ lục số 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này bảo đảm đúng quy định của pháp luật, các quy định về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, trong đó:

a) Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động đến các cơ quan, đơn vị trên cơ sở chỉ tiêu được Hội đồng nhân dân xã giao.

b) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc được giao theo nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân xã khóa I, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:
- TT.HĐND, UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- VP: ĐĐBQH&HĐND, UBND TP;
- TT.Đảng ủy, TT.HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các VP: Đảng ủy, HĐND và UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trung tâm DVSN Công, Cổng TTĐT xã (tuyên truyền);
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ NGHI DƯƠNG T.P HẢI PHÒNG

Phạm Trung Huy

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ NGHI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01

biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của xã năm 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã)

Stt	Tên đơn vị	Biên chế tạm giao năm 2025	Biên chế giao năm 2025 *(sau điều chỉnh)*	Biên chế tạm giao năm 2026	Tăng/giảm số giao năm 2026 so với năn 2025	Ghi chú
A	*B*	*1*	*2*	*3*	*4=3-2*	*5*
I	**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**	**5**	**5**	**3**	**-2**	
II	**ỦY BAN NHÂN DÂN**	**38**	**38**	**40**	**+2**	
1	Lãnh đạo UBND xã	3	3	3	0	
2	Văn phòng HĐND và UBND	10	10	9	-1	
3	Phòng Kinh tế	8	8	10	+2	
4	Phòng Văn hóa - Xã hội	8	8	9	+1	
5	Trung tâm phục vụ hành chính công	6	6	6	0	
6	Ban chỉ huy quân sự xã	3	3	3	0	
	TỔNG CỘNG:	**43**	**43**	**43**	**0**	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ NGHI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạn phúc

PHỤ LỤC 02

biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã năm 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã)

STT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc tạm giao năm 2025			Số lượng người làm việc tạm giao năm 2025 *(sau điều chỉnh)*			Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026			Tăng/giảm số người làm việc năm 2026 so với năm 2025			Ghi chú
		Tổng	*Trong đó*		Tổng	*Trong đó*		Tổng	*Trong đó*		Tổng	*Trong đó*		
			Số lượng NLV hưởng lương NSNN	HĐLD hưởng lương NSNN		Số lượng NLV hưởng lương NSNN	HĐLD hưởng lương NSNN		Số lượng NLV hưởng lương NSNN	HĐLD hưởng lương NSNN		Số lượng NLV hưởng lương NSNN	HĐLD hưởng lương NSNN	
A	*B*	*1=2+3*	*2*	*3*	*4=5+6*	*5*	*6*	*7=8+9*	*8*	*9*	*10=7-5*	*11=8-5*	*12=9-6*	*13*
A	**ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC ĐÀO TẠO**	**299**	287	12	**299**	287	12	**295**	284	11	**-4**	-3	-1	
I	**Khối mầm non**	**106**	104	2	**106**	104	2	**101**	101	0	**-5**	-3	-2	
1	Trường Mầm non Du Lễ	**31**	30	1	**31**	30	1	**30**	30	0	**-1**	0	-1	
2	Trường Mầm non Kiến Quốc	**39**	38	1	**39**	38	1	**36**	36	0	**-3**	-2	-1	
3	Trường Mầm non Ngũ Phúc	**36**	36	0	**36**	36	0	**35**	35	0	**-1**	-1	0	

II	**Khối Tiểu học**	**100**	94	6	**100**	94	6	**98**	94	4	**-2**	0	-2	
1	Trường TH và THCS DU Lễ (Khối Tiểu học)	**18**	18	0	**18**	18	0	**18**	18	0	**0**	0	0	
2	Trường Tiểu học Kiến Quốc	**48**	44	4	**48**	44	4	**47**	44	3	**-1**	0	-1	
3	Trường Tiểu học Ngũ Phúc	**34**	32	2	**34**	32	2	**33**	32	1	**-1**	0	-1	
III	**Khối Trung học cơ sở**	**93**	89	4	**93**	89	4	**96**	89	7	**3**	0	3	
1	Trường TH và THCS DU Lễ (Khối THCS)	**25**	24	1	**25**	24	1	**26**	24	2	**1**	0	1	
2	Trường THCS Kiến Phúc	**68**	65	3	**68**	65	3	**70**	65	5	**2**	0	2	
B	**TRUNG TÂM DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG**	**7**	5	2	**7**	5	2	**7**	5	2	**0**	0	0	
	Tổng	**306**	292	14	**306**	292	14	**302**	289	13	**-4**	-3	-1	